

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đã được UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 01/01/2019;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất san lấp tại xã Hà Sơn, huyện Hà Trung;

Căn cứ Văn bản số 1950/UBND-CN ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án khai thác mỏ đất san lấp tại xã Hà Sơn, huyện Hà Trung của Công ty cổ phần XD - GT - TL WIN;

Căn cứ Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 01/4/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đất san lấp tại xã Hà Sơn, huyện Hà Trung của Công ty cổ phần XD - GT - TL WIN;

Xét Đơn đề ngày 02/4/2021 kèm hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản của Công ty cổ phần XD - GT - TL WIN;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 267 /TTr-STNMT ngày 20 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần XD - GT - TL WIN (Mã số doanh nghiệp: 2802537850 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp, có địa chỉ tại số 41 Phan Bội Châu, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) được khai thác khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp bằng phương pháp lộ thiên tại xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ 5,2 ha được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 có tọa độ xác định tại Phụ lục 1 và trên Bản đồ khu vực mỏ kèm theo.

- Mức sâu khai thác: thấp nhất + 25 m.

- Trữ lượng địa chất: 707.183 m³

- Trữ lượng khai thác: 661.142 m³

- Công suất khai thác: 140.000 m³/năm;

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;

- Thời hạn khai thác: 05 năm kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực thi hành, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 03 tháng.

Điều 2. Công ty cổ phần XD-GT-TL WIN có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Hoàn thiện thủ tục thuê đất theo quy định.

3. Tiến hành hoạt động khai thác theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới hạn phạm vi khu vực được phép khai thác.

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Bản cam kết bảo vệ môi trường của Dự án khai thác khoáng sản được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải

có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hoạt động khai thác mỏ theo Giấy phép này, Công ty cổ phần XD-GT-TL WIN chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản VN (để b/c);
- Các Sở: TN&MT, Xây dựng;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- UBND huyện Hà Trung;
- UBND xã Hà Sơn;
- Công ty cổ phần XD-GT-TL WIN;
- Lưu: VT, CN_(T.m.20).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Phụ lục số 1

**TOẠ ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐẤT SAN LẤP
TẠI XÃ HÀ SƠN, HUYỆN HÀ TRUNG**

*(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số /GP-UBND
ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

Điểm góc	TOẠ ĐỘ VN 2000 (Kinh tuyến trục 105 ⁰⁰ , múi chiếu 3 ⁰)	
	X(m)	Y(m)
1	2209 561.87	583 786.93
2	2209 581.63	583 809.47
3	2209 534.62	583 940.41
4	2209 528.55	584 098.39
5	2209 480.91	584 200.76
6	2209 400.86	584 215.82
7	2209 354.07	584 061.52
8	2209 456.33	583 851.90
Diện tích mỏ S = 5,2 ha		